

Số: **1352/SGDĐT-QLT**

V/v hướng dẫn tuyển sinh
vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6
năm học 2018-2019

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trường tiểu học; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014;

Căn cứ Công văn số 1489/UBND-KGVX ngày 06/4/2018 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2018-2019; phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020,

Sở GDĐT Hà Nội hướng dẫn các phòng GDĐT; các trường mầm non, tiểu học, THCS chuẩn bị và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2018-2019 như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh (HS) và cha mẹ HS; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho HS, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: Tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện chủ trương “Ba tăng, ba giảm” (ba tăng: Tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các

trường học; ba giảm: Giảm số học sinh trái tuyển, giảm số học sinh trên một lớp, giảm số lớp đối với những trường có số lớp quá lớn).

4. Tăng số HS được học 2 buổi/ngày.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

B. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

1. Các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở

1.1. Các trường phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ cho phân tuyến tuyển sinh (TS).

1.2. Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi TS trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác TS năm học 2018-2019, báo cáo phòng GDĐT đúng thời gian quy định.

2. Các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã

2.1. Tham mưu UBND quận, huyện, thị xã tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học.

2.2. Tham mưu UBND quận, huyện, thị xã thực hiện luân chuyển cán bộ, giáo viên để nâng cao chất lượng đội ngũ của các trường trên địa bàn.

2.3. Chỉ đạo các trường làm tốt công tác điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công và số liệu tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 do Sở GDĐT cung cấp, xây dựng dự thảo kế hoạch công tác TS năm học 2018-2019.

2.4. Xây dựng kế hoạch công tác TS năm học 2018-2019 của phòng GDĐT

a) Các căn cứ để xây dựng kế hoạch TS:

- Dự thảo kế hoạch TS của các trường trên địa bàn;

- Số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn;

- Điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của từng trường, chỉ tiêu (số lớp, số HS/lớp, số lớp được học 2 buổi/ngày) phải phù hợp với số phòng học của trường, trong đó phải dành ưu tiên cho các phòng chức năng và phòng học 2 buổi/ngày;

- Mức phấn đấu huy động số trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đạt ít nhất 37% và 98% trẻ độ tuổi mẫu giáo đến cơ sở giáo dục mầm non (GDMN); duy trì 100% trẻ 5 tuổi đến trường và được học đủ 2 buổi/ngày; ít nhất 75% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập. 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6; 100% học sinh đã tốt nghiệp THCS có nhu cầu được tiếp tục đi học tại các trường THPT, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và các trường trung cấp chuyên nghiệp;

- Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia và chương trình kiên cố hoá trường học của Thành phố;

- Quy mô nhà trường: Giảm dần quy mô của các trường có số lớp quá lớn (vượt quá quy định của Điều lệ nhà trường) nhằm đáp ứng xây dựng trường chuẩn quốc gia;

- Đầu tư xây dựng trường đối với các khu đô thị mới; quan tâm tới con em của các hộ dân thuộc diện tái định cư do giải phóng mặt bằng; tạo điều kiện cho HS dân tộc thiểu số, con em các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn vào các trường công lập. Đối với các khu đô thị mới chưa có trường, phòng GDĐT báo cáo UBND quận, huyện, thị xã có biện pháp giải quyết chỗ học cho HS và thúc đẩy việc xây thêm trường mới theo quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn;

- Việc phân tuyến TS và giao chỉ tiêu TS phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh;

- Hạn chế học sinh trái tuyến ở những trường có số lớp quá đông, nếu sĩ số học sinh/lớp vượt so với quy định của Điều lệ trường học, phòng GDĐT phải có văn bản báo cáo UBND quận, huyện, thị xã và báo cáo Sở GDĐT, tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải học sinh ở các trường học;

b) Nội dung kế hoạch TS bao gồm:

- Phân chia địa bàn TS; chỉ tiêu TS đối với từng trường;

- Đối tượng TS; độ tuổi TS;

- Quy định về số HS trên một lớp, số lớp của từng trường;

- Hồ sơ tuyển sinh; Phương thức TS; thời gian TS;

- Yêu cầu các trường chuẩn bị đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác TS, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo theo quy định

- Phân công trách nhiệm.

II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

1.1. Các trường thông báo công khai chỉ tiêu TS, thời gian TS trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

1.2. Các trường tham mưu UBND phường, xã, thị trấn về công tác TS; phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác TS trong đó nêu rõ tuyến TS, hình thức TS, chỉ tiêu TS, thời gian TS ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác TS, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyến TS quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyến TS được giao.

1.3. Về số trẻ trong một nhóm, lớp thực hiện theo quy định Điều 13, Điều lệ

trường mầm non. Trường hợp do số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại điều 13, số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại điều này và diện tích sử dụng tối thiểu đạt 1,5 m² cho một cháu. Các trường mầm non trực thuộc Sở GDĐT tuyển sinh theo đúng chỉ tiêu và kế hoạch của Sở GDĐT giao.

1.4. Hồ sơ:

- Đơn xin học (theo mẫu);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn.

1.5. Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

2.1. Phương thức tuyển sinh:

a) Thực hiện phương thức xét tuyển, theo tuyển TS do UBND quận, huyện, thị xã quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ TS trực tuyến trên toàn Thành phố.

b) Đối với các trường THCS TS vào lớp 6 không theo tuyển và có số học sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu (trường chất lượng cao, trường ngoài công lập, ...): Thực hiện theo phương thức xét tuyển hoặc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực (sau đây gọi chung là kiểm tra), căn cứ vào Điểm tuyển sinh (ĐTS) để TS:

$\text{ĐTS} = \text{Điểm xét tuyển} + \text{Điểm kiểm tra (tính hệ số 2)}$
--

- Xét tuyển:

Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp tiểu học và diện ưu tiên của học sinh, các trường THCS xây dựng phương án xác định Điểm xét tuyển của học sinh.

- Kiểm tra, đánh giá năng lực:

+ Học sinh phải thực hiện 02 bài kiểm tra: Bài tổ hợp Khoa học và Toán; bài tổ hợp tiếng Việt, tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí;

+ Nội dung kiểm tra thuộc chương trình giáo dục tiểu học, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 5 hiện hành của Bộ GDĐT;

+ Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, trong đó đảm bảo yêu cầu bốn cấp độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp và vận dụng cấp độ cao;

+ Thời gian làm bài: 60 phút/bài kiểm tra.

c) Đối với các trường THCS tuyển sinh vào lớp 6 theo Đề án “Thí điểm đào tạo Chương trình song bằng THCS Việt Nam và chứng chỉ IGCSE Cambridge tại trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội”: Thực hiện theo phương thức kiểm tra,

đánh giá năng lực; căn cứ vào Điểm tuyển sinh (ĐTS) để tuyển sinh.

* Năm học 2018-2019, thành phố Hà Nội triển khai thí điểm chương trình đào tạo quốc tế học chương trình THCS Quốc gia Việt Nam và chương trình giáo dục nhận chứng chỉ trung học quốc tế IGCSE tại 07 trường THCS: Trường THCS Chu Văn An (quận Tây Hồ), Trường THCS Thanh Xuân (quận Thanh Xuân), Trường THCS Cầu Giấy (quận Cầu Giấy), Trường THCS Nghĩa Tân (quận Cầu Giấy), Trường THCS Trung Vương (quận Hoàn Kiếm), Trường THCS Ngô Sĩ Liên (quận Hoàn Kiếm) và lớp 6 THCS của Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam.

* Cách tính ĐTS để làm căn cứ tuyển sinh của các trường trên như sau:

$$\text{ĐTS} = \text{Tổng điểm các bài kiểm tra theo thang điểm 10,0}$$

Học sinh phải thực hiện 02 bài kiểm tra, đánh giá năng lực:

- Bài kiểm tra, đánh giá năng lực môn tiếng Anh, gồm 02 phần:

+ Phần viết: Thời gian làm bài là 45 phút;

+ Phần nghe: Thời gian làm bài là 30 phút.

- Bài kiểm tra, đánh giá năng lực môn Toán bằng tiếng Anh theo chuẩn IGCSE; thời gian làm bài là 60 phút.

* Đăng ký nguyện vọng:

- Mỗi học sinh được đăng ký nguyện vọng vào 2 trường nhưng phải xếp theo thứ tự ưu tiên trường nguyện vọng 1 (NV1) và trường nguyện vọng 2 (NV2).

- Học sinh nhận đơn đăng ký nguyện vọng tại cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 5 tiểu học.

- Thời gian nộp đơn đăng ký nguyện vọng: Học sinh nộp tại cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 5 tiểu học vào ngày 31/5/2018; trường tiểu học nộp cho phòng GDĐT vào ngày 04/6/2018; phòng GDĐT tổng hợp, lập danh sách, nộp cho Sở GDĐT vào ngày 06/6/2018.

* Thời gian, địa điểm kiểm tra, đánh giá năng lực:

- Học sinh xem danh sách đăng ký dự kiểm tra, đánh giá năng lực vào ngày 15/6/2018 và dự kiểm tra, đánh giá năng lực vào ngày 20/6/2018.

- Địa điểm: Tại trường THCS nơi học sinh đăng ký NV1.

* Công nhận trúng tuyển:

- Căn cứ chỉ tiêu được giao và ĐTS của học sinh đăng ký dự tuyển, trường THCS và phòng GDĐT đề xuất điểm chuẩn, Sở GDĐT duyệt điểm chuẩn cho từng trường. ĐTS do Sở GDĐT công bố là căn cứ duy nhất để xác định điểm chuẩn, các trường không được đưa ra bất cứ một loại điểm và điều kiện nào khác để xét tuyển.

- Học sinh trúng tuyển NV1 không được xét tuyển NV2.

- Trường hợp hạ điểm chuẩn: Các trường THCS phải niêm yết công khai số lượng học sinh đã tuyển, số còn thiếu so với chỉ tiêu, điểm chuẩn mới và thời hạn

nhận hồ sơ. Khi hạ điểm chuẩn nhà trường chỉ nhận học sinh có NV1, không nhận học sinh có NV2.

Danh sách HS dự tuyển, ĐXT, điểm chuẩn được công bố công khai tại từng trường THCS.

2.2. Địa bàn TS: Theo tuyển TS do UBND quận, huyện, thị xã quy định cho các trường.

2.3. Đối tượng dự tuyển vào lớp 6: Những HS đã hoàn thành chương trình tiểu học.

2.4. Độ tuổi:

a) Lớp 1:

Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2012). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

b) Lớp 6:

- Tuổi của HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2007);

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những HS được học vượt lớp hoặc HS được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học;

+ HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định;

- HS không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

2.5. Hồ sơ

a) Lớp 1:

- Đơn xin học (theo mẫu);

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn.

b) Lớp 6:

- Đơn xin dự tuyển vào THCS (theo mẫu);

- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học. Trường hợp HS bị mất học bạ thì Giám đốc Sở GDĐT sẽ xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng) và kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã

hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn;

- Quyết định cho phép học vượt lớp, được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định (nếu có).

2.6. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập:

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, phòng GDĐT giao chỉ tiêu TS cho trường;

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của HS, cha mẹ HS trước khi làm thủ tục nhập học cho HS. Các trường tuyệt đối không được TS trước thời gian quy định của Sở.

3. Tuyển sinh vào các trường trực thuộc Sở GDĐT

a) Các trường mầm non gồm: Trường mầm non B Hà Nội, trường mẫu giáo Việt-Triều hữu nghị.

b) Các trường chuyên biệt:

- Trường tiểu học Bình Minh: Tuyển vào lớp 1 những HS có tật về trí não (thiếu năng trí tuệ) trên địa bàn Hà Nội;

- Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu: Tuyển vào lớp 1, lớp 6 những HS khiếm thị, bao gồm trẻ mù hoàn toàn, trẻ nhìn kém (thị lực có kính dưới 3/10) trên địa bàn Hà Nội;

- Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn: Tuyển vào mẫu giáo (từ 3 – 5 tuổi), lớp 1 và lớp 6 những HS khiếm thính trên địa bàn Hà Nội;

Các trường trên đây thực hiện TS theo đúng thời gian và chỉ tiêu của Sở giao. Ngoài HS khuyết tật, việc tuyển HS hoà nhập phải ưu tiên tuyển HS trên địa bàn nơi trường đóng. Các trường phải có kế hoạch và biện pháp tổ chức, tuyên truyền vận động để vận động HS khuyết tật đến trường.

c) Tuyển sinh vào lớp 6 Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam: Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng.

4. Thời gian tuyển sinh

4.1. Cấp mã số học sinh: Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phải hoàn thành việc cấp mã số TS (kèm mật khẩu) cho cha mẹ HS trước ngày 25/5/2018 (Phụ lục 1).

4.2. Thời gian tuyển sinh:

a) Đối với các trường THCS tuyển sinh vào lớp 6 theo Đề án “Thí điểm đào tạo Chương trình song bằng THCS Việt Nam và chứng chỉ IGCSE Cambridge tại trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội”:

- Kiểm tra, đánh giá năng lực ngày 20/6/2018;

- Tuyển sinh từ ngày 28/6/2018 đến hết ngày 30/6/2018.

b) Đối với các trường THCS tuyển sinh vào lớp 6 không theo tuyến và có số học sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu (trường chất lượng cao, trường ngoài công lập) tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực:

- Kiểm tra, đánh giá năng lực: Các trường lựa chọn thời gian kiểm tra, đánh giá năng lực vào ngày 29/6/2018 (đợt 1) hoặc ngày 30/6/2018 (đợt 2);
- Tuyển sinh từ ngày 10/7/2018 đến hết ngày 12/7/2018.
- c) Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS tuyển sinh theo tuyển:
 - Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:
 - + Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2018 đến hết ngày 03/7/2018;
 - + Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2018 đến hết ngày 06/7/2018;
 - + Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2018 đến hết ngày 09/7/2018;
 - Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 13/7/2018 đến hết ngày 18/7/2018.
- d) Lưu ý:
 - Trường hợp TS bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ HS có thể đối chiếu hồ sơ TS tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký TS trực tuyến thành công đến hết ngày 18/7/2018.
 - Tuyệt đối các trường không được TS trước thời gian quy định.
 - Sau ngày 18/7/2018, những trường TS chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng GDĐT; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng GDĐT cho phép trường được TS bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 20/7/2018 đến ngày 22/7/2018.

C. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Ban hành văn bản hướng dẫn về công tác TS vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2018-2019;
2. Cung cấp dữ liệu TS vào lớp 1 và lớp 6 cho các phòng GDĐT; tổ chức Hội nghị hướng dẫn về công tác TS vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 cho các phòng GDĐT và các trường trực thuộc Sở;
3. Kiểm tra, phê duyệt, thông báo công khai và chỉ đạo các phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã thực hiện kế hoạch TS và công tác TS vào các lớp đầu cấp của đơn vị;
4. Phối hợp hoàn thiện và quản trị phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2018-2019;
5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn Thành phố;
6. Chỉ đạo, hướng dẫn các phòng GDĐT tổ chức công tác tuyển sinh vào lớp 6 của các trường THCS theo Đề án “Thí điểm đào tạo Chương trình song bằng THCS Việt Nam và chứng chỉ IGCSE Cambridge tại trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội”;
6. Công tác TS là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường và các phòng GDĐT.

II. CÁC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường, xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi TS vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; phân tuyến TS hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường;

2. Phê duyệt kế hoạch TS của các trường, xây dựng kế hoạch TS, trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT;

3. Triển khai kế hoạch TS, tổ chức hướng dẫn công tác TS cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn;

4. Trưởng phòng GDĐT ký Quyết định thành lập Hội đồng TS của các trường trên địa bàn phụ trách;

5. Phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn công bố công khai việc phân tuyến TS, chỉ tiêu TS; các quy định về độ tuổi, hồ sơ TS tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu TS 15 ngày để cha mẹ HS biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho HS tại các trường;

6. Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức TS theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1;

7. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở cấp mã học sinh cho CMHS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định;

8. Tiếp tục nghiên cứu và báo cáo UBND quận, huyện, thị xã về luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để điều hoà chất lượng, nâng cao độ đồng đều giữa các trường. Phòng GDĐT phải có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu TS của các trường, tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường;

9. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác TS trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2018-2019 trên địa bàn;

10. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch TS của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác TS;

11. Công tác TS là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường.

III. CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chủ động tham mưu với UBND các phường, xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi TS trên địa bàn được phân công; chủ động xây dựng kế hoạch công tác TS năm học 2018-2019 của trường, báo cáo phòng GDĐT. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác TS do Sở GDĐT, phòng GDĐT tổ chức hướng dẫn;

2. Thông báo công khai tại trường tuyển TS do UBND quận, huyện, thị xã quy định; chỉ tiêu TS và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian TS;

3. Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về TS trực tuyến;

4. Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai TS trực tuyến của trường;

5. Mỗi trường thành lập một Hội đồng TS trình Trưởng phòng GDĐT quận, huyện, thị xã ra Quyết định thành lập; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng TS có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác TS, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao;

6. Tổ chức cấp mã học sinh cho CMHS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật mã học sinh, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của HS, CMHS về mã học sinh, số liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định;

7. Tổ chức tuyển sinh:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ TS của HS cán bộ TS phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh... trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ (đối với lớp 6), dữ liệu TS trực tuyến (nếu có), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho HS sau này. Cán bộ TS và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

b) Trong thời gian TS các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ HS đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

8. Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian TS để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.

9. Kết thúc TS các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ TS trực tuyến, báo cáo kết quả TS với UBND phường, xã, thị trấn và phòng GDĐT.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng GDĐT báo cáo về Sở (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục) về công tác TS theo lịch sau:

- Ngày 17/5/2018: Nộp Kế hoạch TS của quận, huyện, thị xã;
- Ngày 25/7/2018: Nộp Báo cáo nhanh về công tác TS;
- Ngày 30/7/2018: Nộp Báo cáo chính thức về công tác TS.

Trên đây là hướng dẫn công tác TS vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2018-2019, Sở GDĐT yêu cầu các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã và các

trường mầm non, tiểu học, THCS nghiên cứu kỹ văn bản và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần báo cáo ngay về cơ quan quản lý theo phân cấp để có sự chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc;
- VP Sở và các phòng: GDMN, GDPT, GDTX-CN, TTr;
- Cổng thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Đại

Phụ lục 1

HƯỚNG DẪN CẤP MÃ HỌC SINH VÀ MẬT KHẨU CHO CHA MẸ HỌC SINH PHỤC VỤ CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Bước 1. Đăng nhập bằng tài khoản của Hiệu trưởng vào trang Sổ điểm điện tử của Sở GDĐT Hà Nội tại địa chỉ <http://www.giaoducdientu.hnegov.vn>; Chọn mục “**Quản lý học sinh**” → “**Quản lý tài khoản học sinh**”;

Bước 2. Chọn mục “**Khối lớp**” (Ví dụ: Khối 5 của trường Tiểu học);

Bước 3. Chọn mục “**Lớp cần hiển thị và in danh sách**” (Ví dụ: Lớp 5A) → “**Tìm kiếm**”;

Bước 4. Sau khi hiển thị Danh sách của từng lớp, nhà trường chọn mục **XUẤT EXCEL** để lưu lại Danh sách cấp mã hoặc chọn mục “**IN**” để in danh sách cấp mã học sinh và mật khẩu, gửi về cho các lớp để bàn giao lại cho CMHS.

Lưu ý: Các trường phải thực hiện việc bảo mật thông tin mã học sinh và mật khẩu theo đúng quy định; đảm bảo bàn giao mã học sinh và mật khẩu cho đúng đối tượng CMHS, trường hợp CMHS tiếp nhận hộ phải có giấy ủy quyền./.